TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS - PT.
Ngày: 26 -7- 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Duy Khôi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 /7/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLPT-HS ngày 03/02/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thế C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế C đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2020/HS-ST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế C**, sinh năm 1995; tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam;

Con ông Nguyễn Thế B, sinh năm 1974;

Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974;

Chưa có vợ, con;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 25/4/2020, Công an huyện Việt Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy";

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2020 đến ngày 18/9/2020, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 02 bị cáo, 01 người bị hại, 03 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2019, Nguyễn Thế C, sinh năm 1995, trú tại: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B vay số tiền 15.000.000 đồng nhưng không viết giấy vay nợ và không hẹn ngày trả. Do anh T không trả tiền C nên C đã nhiều lần rủ Thân Văn T1, sinh năm 1994, trú tại: thôn Y, thị trấn N, huyện V, tỉnh B đến nhà anh T đòi tiền nhưng anh T vẫn không trả tiền C. Sau đó, C nói nội dung vụ việc với Nguyễn Thế T2, sinh năm 1991 ở cùng thôn và là anh họ của C, đang làm tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải - Tài chính T ở thôn Đ1, xã Q, huyện V, tỉnh B.

Khoảng 16 giờ ngày 30/5/2020, khi C điều khiển xe mô tô của anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1997, trú tại thôn M, xã M, huyện V, tỉnh B chở anh S đi từ xã Quang Châu, huyện Việt Yên sang thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (để chuộc dây chuyền của C cầm đồ trước đó), đến gần đầu cầu Đáp Cầu thuộc địa phận xã Quang Châu, huyện Việt Yên thì C nhìn thấy ở phía trước ngược chiều anh Vũ Hữu X, sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã Q, huyện Vđang điều khiển xe mô tô chở anh T đang đi đến. Tuy nhiên, khi đi đến gần phía C thì anh X lại điều khiển xe mô tô đi quay lại phía thành phố Bắc Ninh để anh T tránh gặp C. Thấy vậy, C điều khiển xe mô tô đuổi theo xe mô tô do anh X đang điều khiển. Khi anh X điều khiển xe mô tô đi qua cầu Đáp Cầu đến địa phận thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì C điều khiển xe mô tô vượt lên và chặn trước đầu xe mô tô do anh X điều khiển. Khi anh X dừng xe, C yêu cầu anh T phải đi cùng C về Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải - Tài chính Thịnh Quang để nói chuyện và viết giấy nhận nợ cho C. Do sợ anh T bỏ chạy nên C bảo anh S điều khiển xe mô tô của anh S về Công ty Thịnh Quang trước, còn C ngồi lên phía sau xe mô tô do anh X điều khiển cùng anh T rồi yêu cầu anh X điều khiển xe mô tô chở anh T và C về Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải - Tài chính Thịnh Quang.

Khi anh S điều khiển xe mô tô về đến Công ty Thịnh Quang thì gặp anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1992, trú tại: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh B, Thân Văn T1 và Nguyễn Thế T2 đang ngồi uống nước tại phòng khách của Công ty nên S vào ngồi uống nước cùng. Tại đây, anh S nói cho anh Q, T1 và T2 biết về việc C đang đưa người nợ tiền C về Công ty. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh X điều khiển xe mô tô chở C và anh T về đến cửa Công ty Thịnh Quang. Sau khi C cùng anh T xuống xe và đi vào phòng khách của Công ty, anh X sang quán của chị gái Vũ Thị K (ở gần Công ty Thịnh Quang) ngồi chơi.

Khi vào trong phòng khách, C nói với T1 và T2: "T đây", T1 và T2 biết rõ C nói đây chính là T người nợ tiền C nhưng không trả nên T2 kéo cửa xếp và đóng cửa kính phòng khách lại rồi cùng T1 lao vào dùng chân, tay không đấm, đá nhiều cái vào người anh T để T sợ phải trả tiền cho C. Do bị đánh, anh T ngồi xổm xuống nền nhà và dùng hai tay ôm đầu, Thấy vậy, C dùng hai tay cầm vào hai tay anh T bẻ quặt ra

phía sau lưng rồi kéo mạnh anh T đứng dậy, dùng tay phải móc vào bên trong túi quần bên phải anh T đang mặc, lấy ra một con dao bấm và vứt xuống nền nhà, còn T2 và T1 tiếp tục dùng chân, tay đấm, đá nhiều cái vào người anh T thì dừng lại, lúc này, Q, S bỏ đi khỏi công ty. Sau đó, T2 bảo C lấy sổ ra tính tiền T nợ bao nhiêu rồi bắt viết giấy nhận nợ và lãi. C yêu cầu anh T viết giấy vay nợ C số tiền 23.000.000 đồng (bao gồm 15.000.000 đồng là tiền anh T vay C; 8.000.000 đồng là tiền phạt về việc anh T chậm trả tiền C) và bảo T1 lấy bút và mẫu Giấy vay tiền có sẵn đưa cho anh T. Do sợ bị đánh tiếp nên anh T buộc phải viết vào Giấy vay tiền do T1 đưa cho theo nội dung C đọc cho viết. Khi anh T viết xong phần họ tên, ngày tháng năm sinh của mình vào Giấy vay tiền thì máu ở tay anh T chảy ra (vì tay dính máu ở chân bị rách ra chảy máu khi bị đánh) và dính vào tờ giấy nên C cầm tờ mẫu Giấy vay tiền này vứt ra ghế sô pha, đồng thời bảo T1 đưa tờ mẫu Giấy vay tiền khác cho anh T viết lại. C đọc cho anh T viết Giấy vay tiền với nội dung "T vay của C 23.000.000 đồng không lấy lãi". Sau khi anh T viết xong, C cầm tờ Giấy vay tiền này đút vào bên trong túi quần đang mặc, đồng thời hỏi anh T bao giờ trả tiền C, anh T hẹn 20 ngày sau sẽ trả C 23.000.000 đồng. C nói không tin lời anh T rồi yêu cầu anh T phải viết giấy bán xe ô tô tải của anh T cho C để làm tin, anh T đồng ý. Tuy nhiên, do anh T không mang theo giấy tờ xe ô tô và Chứng minh nhân dân nên C không yêu cầu anh T viết nữa và cho anh T về.

Do bực tức về việc anh T lâu không trả tiền C nên khi anh T đi ra đến cửa phòng khách của Công ty, T2 tự lấy 01 đoạn ống nhựa (hình tròn, màu đen, dài khoảng 01m) ở gần đó, cầm ở tay vụt vào chân, tay và vai anh T khoảng 3 đến 4 cái; T1 dùng tay lấy chiếc mũ cối anh T đang đội ở đầu rồi dùng chiếc mũ này đập khoảng 02 đến 03 nhát vào đầu và gáy anh T, sau đó cả hai dừng lại cho anh T về. Sau khi ra khỏi Công ty Thịnh Quang, anh T đến Công an huyện Việt Yên trình báo sự việc nêu trên.

Ngày 30/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp Công ty Thịnh Quang, kết quả khám xét đã thu giữ: 01 tờ "Giấy vay tiền" có ghi họ tên, ngày tháng năm sinh của anh Nguyễn Văn T (ở phía sau ghế sô pha tại phòng khách); 01 mũ cối màu xanh bị biến dạng (tại nền nhà phòng khách) và 02 đoạn ống nhựa rỗng màu đen, mỗi đoạn dài 01m (thu tại góc phòng ngủ cạnh lối ra thông với phòng bếp).

Ngày 31/5/2020 và 01/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thân Văn T1, Nguyễn Thế C và Nguyễn Thế T2, kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật tài liệu gì.

Ngày 30/5/2020, Thân Văn T1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đầu thú. Ngày 31/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế T2. Sau khi phạm tội, Nguyễn Thế C đi khỏi địa phương nơi cư trú, đến ngày 16/7/2020, C đến

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm.

Ngày 23/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên có Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chữ viết trên tờ giấy có chữ "Giấy vay tiền" thu giữ khi khám xét khẩn cấp Công ty Quang Thịnh.

Tại Kết luận giám định số 1396/KL-KTHS ngày 26/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết Nguyễn Văn T trên tờ giấy có chữ "Giấy vay tiền" thu giữ khi khám xét khẩn cấp là của anh Nguyễn Văn T viết ra.

Đối với tờ Giấy vay tiền Nguyễn Thế C yêu cầu anh Nguyễn Văn T viết vay nợ C số tiền 23.000.000 đồng, sau khi anh T viết xong, Cường cầm và đút vào bên trong túi quần. Tuy nhiên, C khai khi giặt quần áo đã bị hỏng và vứt đi, do vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được tờ giấy này.

Đối với các anh Nguyễn Hữu S, Nguyễn Đình Q có mặt khi các bị can đánh anh T và anh Đỗ Văn Quang, sinh năm 1972, trú quán thôn Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên là người đứng đầu Công ty Thịnh Quang không biết và không giúp gì các bị cáo trong việc chiếm đoạt tài sản của anh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 151/CT-VKS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế C, Nguyễn Thế T2 và Thân Văn T1 về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2020/HS-ST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2020 đến ngày 18/9/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên hình phạt với bị cáo khác, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/12/2020, bị cáo Nguyễn Thế C nộp đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thế C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Bị cáo có ông ngoại là thương binh hạng 4/4, sau khi xét xử bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự như án sơ thẩm tuyên, anh Nguyễn Văn T là người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế C, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thế C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thế C không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Thế C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế C được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế C thì thấy: Khoảng 16 giờ ngày 30/5/2020, tại phòng khách của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải - Tài chính Thịnh Quang ở thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Thế C cùng với Thân Văn T1 và Nguyễn Thế T2 đã có hành vi khống chế, dùng chân tay không đánh anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, trú quán: thôn Đông Tiến, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang rồi bắt anh T phải viết giấy vay nợ C số tiền 23.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thế C về tội " Cướp tài sản", là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế C thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Thế C thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường tổn hại về sức khỏe và tinh thần cho bị hại và được bị hại xin giảm

nhẹ cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 24 (Hai mươi tư) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thế C xuất trình các tình tiết gì mới đó là bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Văn Hộ là thương binh hạng 4/4, bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự như án sơ thẩm tuyên, người bị hại là anh Nguyễn Văn T tiếp tục có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được áp dụng cho bị cáo tại cấp sơ thẩm. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thế C,; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội " Cướp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2020 đến ngày 18/9/2020.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thế C không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thế C đã nộp 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai thu số AA/2015/0000931 ngày 07/01/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Gia Lương